

Số: 131/2024/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 23 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 265/2023/TLST- DS ngày 01/11/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền dụng đất”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Mai Văn T**, sinh năm 1983; Trú tại: Số A, khu phố T, thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của ông Mai Văn T: Ông **Phan Tuấn A**, sinh năm 1998; Trú tại: Số D, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1994; Trú tại: Số A, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của ông Bình: Ông **Hồ Văn V**, sinh năm 1961; Trú tại: Số X, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1977; Trú tại: Số A, khu phố B, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

+ Bà **Ngô Thị Ngọc M**, sinh năm 1975; Số A, khu phố T, thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre

Đại diện theo ủy quyền của bà Mai: Ông **Đinh Minh P**, sinh năm 1976; Trú tại: Số D, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tuyên bố vô hiệu hợp đồng ủy quyền số công chứng 6018, quyền số 01/2023/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 24/8/2023 giữa ông Mai Văn T và ông Nguyễn Thanh B.

- Tuyên bố vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số công chứng 6224, quyền số 01/2023/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/9/2023 giữa ông Nguyễn Thanh B và ông Nguyễn Văn K đối với phần đất thuộc thửa 281, tờ bản đồ số 15 tọa lạc thị trấn Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Ông Mai Văn T được quyền tiếp tục quản lý sử dụng phần đất diện tích 2647,2m² thuộc thửa 281, tờ bản đồ số 15 tọa lạc thị trấn Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre cùng tài sản trên đất.

- Ông Nguyễn Văn K có nghĩa vụ trả lại cho ông Mai Văn T bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 005699 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre cấp ngày 31/10/2013 đối với phần đất thuộc thửa 281, tờ bản đồ số 15 tọa lạc thị trấn Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Ông Mai Văn T có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Thanh B số tiền gốc và lãi tổng cộng là 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

- Ông Nguyễn Thanh B hiện tại còn nợ ông Nguyễn Văn K số tiền gốc là 500.000.000 đồng; ông Kha và ông Bình tự thương lượng thỏa thuận không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên ghi nhận. Trường hợp có tranh chấp thì ông Nguyễn Văn K sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

- Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Thanh B có trách nhiệm trả lại cho ông Mai Văn T số tiền 25.538.550 (Hai mươi lăm triệu năm trăm ba mươi tám nghìn năm trăm năm mươi) đồng. Ông Nguyễn Thanh B tự chịu số tiền giám định chữ ký là 4.995.000 (Bốn triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch:

+ Ông Nguyễn Thanh B phải chịu số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Ông Mai Văn T phải chịu là 1.750.000 (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0000919 ngày 26/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Ông Mai Văn T còn phải nộp số tiền án phí là 1.450.000 (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Minh Hiền